

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10 /2020/HS-PT

Ngày 03 - 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Minh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Hải; Ông Đỗ Tuấn Long.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Q Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 22/2020/TLPT-HS ngày 14 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Cà Văn H, do có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2020/HSST Ngày 03 tháng 03 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Q N, tỉnh Sơn La.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Cà Văn H, sinh năm 1995 tại; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: bản Nà Pát (bản Ca cũ), xã Chiềng K, huyện Q N, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Dân tộc: Thái; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Cà Văn P và bà Lò Thị Ói; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Người tham gia tố tụng không có kháng cáo, kháng nghị:**

- Người bị hại: Ông Quàng Văn Th, sinh năm 1971 (Đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Chị Bạc Thị N, sinh năm 1974; Nơi ĐKKHKT: Bản K (bản H M cũ), xã Chiềng K, huyện Q N, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Cà Văn P; sinh năm 1967; Trú tại: Bản N P (bản C cũ), xã C K, huyện Q N, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 08/7/2019 Cà Văn H đã sử dụng rượu, nồng độ cồn vượt quá mức quy định, điều khiển xe máy, xe mô tô nhãn hiệu HONDA BKS 26 F9 - 9979 đến KM 19 + 100 quốc lộ 6B thuộc bản K, xã Chiềng K, huyện Q N đi lấn sang làn đường ngược chiều đâm mạnh vào xe máy nhãn hiệu HUDASU BKS 26B1 - 301.84 do anh Quàng Văn T điều khiển đi bên làn đường ngược lại; Hậu quả H và anh Quàng Văn T văng ra đường, đầu của anh T đập xuống nền đường dẫn đến tử vong trên đường đi cấp cứu, H cũng bị thương nặng và được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Q N. Hai xe máy hư hỏng nặng.

Tại phiếu xét nghiệm nồng độ cồn ngày 09/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q N xác định nồng độ cồn trong máu của Cà văn H là 1,16g/l.

*** Khám nghiệm hiện trường:**

Vị trí nơi xảy ra tại nạn giao thông tại KM 19 + 100 đường Quốc lộ 6B thuộc bản K, xã Chiềng K, huyện Q N là đoạn đường nhựa thẳng, hai chiều, mặt đường bằng phẳng, trải nhựa, khô ráo, không có chướng ngại vật, có vạch đường màu vàng, chia đôi lòng đường thành hai làn đường; Tại vị trí bên phải hướng Sơn La đi Q N có cọc tiêu số H2/19 lòng đường rộng 6m, lề trái rộng 4,8m là lề đường đất, lề phải rộng 1,86m là đường bê tông hành lang; Trên hiện trường 01 vết cà trượt màu đen, chiều hướng từ Sơn La đi Q N, kích thước 0,9 x 0,07m xác định là điểm va chạm giữa hai xe máy, dấu vết cà trượt cách mép đường phải 5,1m, cuối vết cà trượt cách mép đường phải 5,7m. Xe máy BKS 26B1 – 301.84 đổ nghiêng trên lề đường trái hướng từ Sơn La đi Q N, đầu xe quay hướng Sơn La cách tâm điểm đầu vết cà trượt 1,5m. Tại vị trí đường bên trái hướng Sơn La đi Q N, cách mép đường bên phải 9,1m có một đám dịch màu nâu nghi là máu kích thước 1,74 x 0,63cm. Từ tâm đám dịch màu nâu theo hướng Sơn La đi Q N 3,6m có một vết cà trượt màu trắng đứt quãng kích thước 7,3 x 0,08 x 0,01m, cuối vết cà trượt là vị trí để chân phía trước bên phải xe máy 26F9 - 9979. Vị trí xe máy BKS 26F9 - 9979 đổ nghiêng phải theo chiều từ Sơn La Q N, đầu xe hướng Q N. Cách vị trí xe máy 26F9 - 9979 1,3m có một vết màu nâu đỏ nghi là máu kích thước 1,1 x 0,4m.

*** Khám nghiệm tử thi:**

Hai mắt nhắm, hai lỗ mũi, miệng khô, lỗ tai trái có máu chảy ra, mặt biến dạng, khoe mắt bên trái có 01 vết xây xước da, kích thước 04 x 03cm. Sờ nắn thấy vỡ xương gò má trái, Cổ sờ nắn, xoay lắc thấy có dấu hiệu gãy đốt sống cổ

CIII – CIV. Ngực có 02 vết xây xước da, đường kính trung bình 0,4cm. Mặt trước cẳng chân trái có 01 vết thương dập nát da cơ thể để lộ đầu xương gãy, kích thước 17 x 10cm. Sờ nắn thấy dập gãy phức tạp toàn bộ 1/3 trên hai xương cẳng chân trái.

Ngày 09/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q N ra quyết định trưng cầu giám định pháp y về tử thi số: 80 trưng cầu giám định pháp y tỉnh Sơn La xác định nguyên nhân chết đối với Quàng Văn T. Tại bản kết luận giám định pháp y số: 65/TT ngày 22/7/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sơn La kết luận nguyên nhân chết của Quàng Văn T: “Đa chấn thương, chấn thương cột sống cổ, đứt tủy cổ CIII, CIV do va đập là nguyên nhân gây tử vong”.

* Kết quả khám nghiệm P tiện;

- Khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu HONDA BKS 26F9 – 9979: Gương chiếu hậu phía trước bên trái bị gãy rời. Hệ thống công tắc mặt đồng hồ công tơ mét, đèn chiếu xa, gần, đèn tín hiệu bị vỡ rời. Cách yếm trái bị vỡ 2/3. Mặt ốp nhựa phí trước bị vỡ rời 1/2 bên trái. Hệ thống điều khiển càng, trục xoay từ trước về sau, từ phải qua trái bị khóa không hoạt động được. Tại vị trí dưới mặt ốp nhựa phía trước phát hiện có dấu vết lông tóc và dịch màu nâu đỏ bám dính vật màu trắng nghi là xương. Chấn bunn trước bị gãy 1/2 trước, điểm cuối 1/2 sau bị cà mài. Hệ thống giảm sóc trước bị cong từ trước về sau, từ phải qua trái, xoay theo chiều dọc thân xe. Vành trước bị cong gập biến dạng chiều hướng từ lớp vào trục may ơ. Lớp trước + xăm bị thủng bật bung khỏi vành. Giá đỡ chân bên phải bị cong gập ép sát vào cần khởi động, từ trước về sau. Mặt ngoài lõi sắt giá đỡ chân có một vết cà mài màu trắng chiều từ trước về sau, cần chuyển số cong gập từ trước về sau, từ trái qua phải. Tại vị trí mặt máy bên trái phát hiện một dấu vết cà trượt màu xanh đen theo chiều từ trước về sau, từ phải qua trái. Mặt ngoài ốp giảm thanh có 01 vết cà trượt màu trắng có bám dính chất màu xanh chiều từ trước về sau. Hệ thống điều khiển, còi, hãm, đèn bị hư hỏng nặng không hoạt động được.

- Khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu HUDASU BKS 26B1 - 301.84: Hệ thống mặt đồng hồ, công tơ, đèn tín hiệu bị vỡ rời, yên xe bị bung rời khỏi vị trí, vành xe lớp trước bị cong gập, hộp số, cần số bị vỡ, cong gập.

Ngày 17/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q N đề nghị hội đồng định giá tài sản huyện Q N định giá các bộ phận của xe mô tô nhãn hiệu HONDA BKS 26F9 - 9979 và xe mô tô nhãn hiệu HUDASU BKS 26B1 - 301.84 bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

Tại kết luận định giá tài sản số 08 ngày 18/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Q N kết luận: Phần hư hỏng phải thay thế, sửa chữa của xe mô tô

BKS 26F9 - 9979 là 1.330.000đ; Phần hư hỏng phải thay thế, sửa chữa của xe mô tô BKS 26B1 - 301.84 là 760.000đ.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc xe máy BKS 26 F9 - 9979 và 01 chiếc xe máy BKS 26B1 - 301.84

Về phần trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn, gia đình Cà Văn H đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tiền tổn thất tinh thần, mai táng phí cho chị Bạc Thị N (là đại diện hợp pháp của người bị hại Quảng Văn T) với tổng số tiền là 155.000.000 đồng, đã bồi thường được 39.320.000 đồng, còn phải thường tiếp 115.680.000 đồng.

* Tại bản Cáo trạng số: 55/CT - VKS ngày 31/12/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Q N đã truy tố đối với Cà Văn H về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2020/HSST Ngày 03 tháng 03 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Q N, tỉnh Sơn La đã Quyết định: Tuyên bố bị cáo Cà Văn H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Cà Văn H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Cà Văn H phải bồi thường tiếp số tiền 115.680.000đ theo biên bản thỏa thuận ngày 13/7/2019 giữa gia đình bị cáo và gia đình người bị hại. “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

* Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/3/2020 bị cáo Cà Văn H có đơn kháng cáo với nội dung: Tòa án nhân dân huyện Q N, tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo 03 năm tù là quá cao; sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo đã tích cực bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại với số tiền là 155.000.000đồng (*Một trăm năm mươi lăm triệu đồng*); đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa P; bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện nay đang bị thương tật tỷ lệ 39% sức khỏe, bị cáo đã có thời gian tham gia bộ đội và được tặng giấy khen, hoàn cảnh gia đình bị cáo hết sức khó khăn, thuộc

hộ nghèo của xã, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa P.

* Tranh tụng tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến: Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Cà Văn H kháng cáo đúng chủ thể, kháng cáo trong thời hạn luật định nên chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo về hình thức.

Về nội dung kháng cáo: Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, hành vi, hậu quả phạm tội của bị cáo, Kiểm sát viên nghiên cứu hồ sơ vụ án nhận thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, đại diện người bị hại có đơn xin giảm nhẹ mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại để khắc phục hậu quả cho đại diện người bị hại; ngoài ra, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện nay đang bị thương tật 39% sức khỏe. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 06/2020/HSST Ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Q N, tỉnh Sơn La theo hướng: Xử phạt bị cáo Cà Văn H 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cho bị cáo là 05 năm. Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

- Ý kiến của bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội: Khoảng 23 giờ ngày 08/7/2019 Cà Văn H có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS 26F9 - 9979, trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia có nồng độ cồn vượt mức quy định (nồng độ cồn trong máu là 1,16/l), khi đi đến KM 19 + 100 QL6B thuộc bản K, xã Chiềng K, huyện Q N, đi lán sang làn đường ngược chiều nên đã đâm vào xe máy BKS 26B1 - 301.84 do anh Quàng Văn T điều khiển. Hậu quả bị cáo và anh Quàng Văn T ngã văng ra đường, đầu của anh T đập xuống nền đường dẫn đến tử vong trên đường đi cấp cứu, bị cáo bị thương tật với tỷ lệ 39% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo Cà Văn H đã vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ: *“Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1lít khí thở”*.

Xét lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết quả thực nghiệm điều tra và dấu vết để lại trên thân thể người bị hại cũng như kết luận giám định pháp y số: 65/TT ngày 22/7/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sơn La kết luận nguyên nhân chết của anh Quàng Văn T: *“Đa chấn thương, chấn thương cột sống cổ, đứt tủy cổ CIII, CIV do va đập là nguyên nhân gây tử vong”*.

Việc Tòa án nhân dân huyện Q N, tỉnh Sơn La xét xử bị cáo Cà Văn H về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Về hình phạt và trách nhiệm dân sự: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2020/HSST Ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Q N, tỉnh Sơn La đã nhận định, xem xét đánh giá đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cà Văn H 03 (Ba) năm tù và Buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho gia đình người bị hại số tiền 115.680.000đ (*Một trăm mười lăm triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng*).

[4] Xét nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo: Hành vi điều khiển xe mô tô trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia có nồng độ cồn vượt quá mức quy định; đi lán sang làn đường ngược chiều nên đã đâm vào xe mô tô do anh Quàng Văn T điều khiển. Hậu quả anh T chết trên đường đi cấp cứu, bị cáo bị thương tích với tỷ lệ thương tật 39% sức khỏe. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử

phạt bị cáo Cà Văn H 03 (Ba) năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét đến hoàn cảnh của gia đình bị cáo như: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn, sự am hiểu về pháp luật còn hạn chế, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, sau khi gây tai nạn cho anh Quảng Văn T, gia đình bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại để khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, hơn nữa bản thân bị cáo cũng bị thương tật với tỷ lệ 39% sức khỏe.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo bổ sung thêm một số tình tiết mới như: Bị cáo đã chủ động và cùng với gia đình góp đủ số tiền 115.680.000đ (*Một trăm mười lăm triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng*) để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản chi phí nào khác, thể hiện tại Biên bản giao nhận tiền bồi thường thiệt hại giữa gia đình bị cáo và gia đình người bị hại lập hồi 14 giờ ngày 03/3/2020. Đại diện gia đình người bị hại chị Bạc Thị N (vợ nạn nhân Quảng Văn T) có Đơn xin cho bị cáo được cải tạo tại địa P và được chính quyền địa P xác nhận.

Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cần chuyển biện pháp chấp hành hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cho bị cáo cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và việc cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng pháp luật của Nhà nước đối với bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cà Văn H theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 06/2020/HSST ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Q N, tỉnh Sơn La.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại giữa gia đình người bị hại và gia đình bị cáo; gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản chi phí nào khác.

[6] Về án phí: Bị cáo Cà Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cà Văn H; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2020/HSST ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Q N, tỉnh Sơn La, như sau:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Cà Văn H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; xử phạt bị cáo Cà Văn H 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Cà Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Chiềng K, huyện Q N, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 21; điểm b khoản 2 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Cà Văn H không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự có giá ngạch.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 03/6/2020).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sơn La;
- TAND huyện Q N;
- Chi cục THADS huyện Q N;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuấn Minh